

## CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 191 - Sự thương khó của Đức Chúa Jêsus Christ.

Phần 2 - Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời đánh kẻ chần chừ.

Ma-thi-ơ 26:30-46: Khi đã hát thơ thánh rồi, Đức Chúa Jêsus và môn đồ đi ra mà lên núi Ô-li-ve. Ngài bèn phán rằng: Đêm nay các ngươi sẽ đều vấp phạm vì cơ ta, như có chép rằng: Ta sẽ đánh kẻ chần chừ, thì chừ trong bấy sẽ bị tan lạc. Song sau khi ta sống lại rồi, ta sẽ đi đến xứ Ga-li-lê trước các ngươi. Phi-e-rô cất tiếng thưa rằng: Dầu mọi người vấp phạm vì cơ thầy, song tôi chắc không bao giờ vấp phạm vậy. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Quả thật, ta nói cùng ngươi, chính đêm nay, trước khi gà gáy, ngươi sẽ chối ta ba lần. Phi-e-rô thưa rằng: Dầu tôi phải chết với thầy đi nữa, tôi chẳng chối thầy đâu. Hết thảy môn đồ đều nói y như vậy. Rồi Đức Chúa Jêsus cùng môn đồ đi đến một chỗ kêu là Ghết-sê-ma-nê. Ngài phán rằng: Hãy ngồi đây đợi ta đi cầu nguyện đằng kia. Đoạn, Ngài bèn đem Phi-e-rô và hai người con của Xê-bê-đê đi với mình, tức thì Ngài buồn bực và sầu não lắm. Ngài bèn phán: Linh hồn ta buồn bực cho đến chết; các ngươi hãy ở đây và tỉnh thức với ta. Rồi Ngài bước tới một ít, sấp mặt xuống đất mà cầu nguyện rằng: Cha ơi! nếu có thể được, xin cho chén này lìa khỏi Con! Song không theo ý muốn Con, mà theo ý muốn Cha. Kế đó, Ngài trở lại với môn đồ, thấy đang ngủ, thì Ngài phán cùng Phi-e-rô rằng: Thế thì các ngươi không tỉnh thức với ta trong một giờ được! Hãy thức canh và cầu nguyện, kéo các ngươi sa vào chước cám dỗ; tâm thần thì muốn lắm, mà xác thịt thì yếu đuối. Ngài lại đi lần thứ hai, mà cầu nguyện rằng: Cha ơi! nếu chén này không thể lìa khỏi Con được mà Con phải uống thì xin ý Cha được nên. Ngài trở lại nữa, thì thấy môn đồ còn ngủ; vì mắt họ đã đờ quá rồi. Đoạn, Ngài bỏ mà lại đi cầu nguyện lần thứ ba, và lập xin như lời trước. Rồi Ngài đi đến với môn đồ, mà phán rằng: Bây giờ các ngươi ngủ và nghỉ ngơi ư! Nay, giờ đã gần tới, Con người sẽ bị nộp trong tay kẻ có tội. Hãy chờ đây, đi hè, kia kẻ phản ta đến kia.

Đức Chúa Jêsus đã cảnh cáo các môn đồ của Ngài về sự họ sẽ vấp phạm khi Ngài bị người ta bắt, ấy là vì cơ họ đã không tỉnh thức khi họ được ở với Ngài trong khoảng thời gian Ngài thi hành chức vụ trên đất này trong xứ Ga-li-lê cũng như trong khi được nghe các Lời giảng của Ngài cũng như khi họ thấy các phép lạ bởi Ngài tỏ ra ở trước mặt họ và trước đoàn dân đông.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thấy trước những sự cứng lòng cùng sự ganh tỵ của các thầy tế lễ cả trong thành Giê-ru-sa-lem cũng như của những người Pha-ri-si, các thầy thông giáo và những người được đối diện với Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, dù họ được thấy các phép lạ mà Ngài đã làm ra cùng các Lời mà Ngài đã phán về công việc của Đức Giê-hô-va, nên qua tiên tri Xa-cha-ri (làm tiên tri từ năm 520 B.C. đến 518 B.C.) Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán trước về điều Ngài sẽ làm cho dân Y-sơ-ra-ên, được Ngài gọi là bấy chừ của đồng cỏ Ngài, hầu cho mọi sự có ở trong lòng của người ta sẽ phải bị phơi bày ra và mọi sự kiêu ngạo của họ sẽ bị đánh hạ xuống trong sự sáng của Lời Đức Chúa Trời.

Trước khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sai Con một Ngài đến thế gian này, nghĩa đến trong xứ thuộc về Ngài, để rao giảng Tin-Lành cứu rỗi nhân loại, thì trong dân Y-sơ-ra-ên đã có rất nhiều thầy tế lễ làm công việc chần giữ bấy chừ của Đức Chúa Trời, tức là nhà Giu-đa và nhà Y-sơ-ra-ên, nhưng các thầy tế lễ đó đã trở thành kẻ bóc lột dân Y-sơ-ra-ên, chứ không phải là kẻ chần giữ chừ của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên trong khoảng thời gian từ năm 593 B.C. đến năm 571 B.C. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng tiên tri Ê-xê-chi-ên để cảnh cáo những kẻ chần giả gian ác đó và không phải chỉ có những người đó trong đời tiên tri Ê-xê-chi-ên làm kẻ chần chừ giả, mà trải các đời cho tới khi tận thế, dòng dõi của bọn chần chừ giả này cũng sẽ không qua đi, vì như Đức Chúa Jêsus đã phán về bọn người đó, rằng: **Nhưng Chúa phán rằng: Hỡi các ngươi là người Pha-ri-si, các ngươi rửa sạch bề ngoài chén và mâm, song bề trong đầy sự trộm cướp và điều dữ. Hỡi kẻ đại dột! Đáng đã làm nên bề ngoài, há không làm nên bề trong nữa sao? Thà các ngươi lấy của mình có mà bố thí, thì mọi điều sẽ sạch cho các ngươi. Song khốn cho các ngươi, người Pha-ri-si, vì các ngươi nộp một phần mười về bạc hà, hồi hương, cùng mọi thứ rau, còn sự công bình và sự kính mến Đức Chúa Trời, thì các ngươi bỏ qua! Ấy là các việc phải làm, mà cũng không nên bỏ qua các việc khác. Khốn cho các ngươi, người Pha-ri-si, vì các ngươi ưa ngôi cao nhất trong nhà hội, và thích người ta chào mình giữa chợ! Khốn cho các ngươi, vì các ngươi giống như mả loạn, người ta bước lên trên mà không biết! Một thầy dạy luật bèn cất tiếng nói rằng: Thưa thầy, thầy nói vậy cũng làm sỷ nhục chúng tôi. Đức**

Chúa Jêsus đáp rằng: Khốn cho các người nữa, là thầy dạy luật, vì các người chất cho người ta gánh nặng khó mang, mà tự mình thì không động ngón tay đến! Khốn cho các người, vì các người xây mồ mả các đấng tiên tri mà tổ phụ mình đã giết! Như vậy, các người làm chứng và ưng thuận việc tổ phụ mình đã làm; vì họ đã giết các đấng tiên tri, còn các người lại xây mồ cho. Vậy nên, sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời đã phán rằng: Ta sẽ sai đấng tiên tri và sứ đồ đến cùng chúng nó; chúng nó sẽ giết kẻ này, bắt bớ kẻ kia, hầu cho huyết mọi đấng tiên tri đổ ra từ khi sáng thế, cứ dòng dõi này mà đòi, là từ huyết A-bên cho đến huyết Xa-cha-ri đã bị giết giữa khoảng bàn thờ và đền thờ; phải, ta nói cùng các người, sẽ cứ dòng dõi này mà đòi huyết ấy. Khốn cho các người, là thầy dạy luật, vì các người đã đoạt lấy chìa khóa của sự biết, chính mình không vào, mà người khác muốn vào, lại ngăn cấm không cho!” (Lu-ca 11:39-52)

Vì Đức Chúa Trời yêu thương loài người nên Ngài đã chọn và biệt riêng dân Y-sơ-ra-ên ra từ giữa các dân tộc trong thế gian này và ban cho họ Luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài, để dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ sự vâng giữ và làm theo Luật pháp đó mà quyền phép trong Luật pháp đó sẽ biến đổi họ nên một dân thánh và thành một nước thầy tế lễ và Đức Giê-hô-va sẽ cứu rỗi muôn dân qua nước thầy tế lễ này. Thế nhưng các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Giê-hô-va, thay vào đó là họ mượn danh chức thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va để cai trị dân Y-sơ-ra-ên, không phải theo Luật pháp của Đức Giê-hô-va, mà họ chỉ lo giữ các thủ tục của các kỳ lễ, là các kỳ mà Đức Giê-hô-va đã định cho dân Y-sơ-ra-ên phải mang của tế lễ mình lên đền thờ để dâng cho Đức Giê-hô-va mà thôi, vì thế cho nên dân Y-sơ-ra-ên đã không nhận biết Luật pháp của Đức Chúa Trời mình, thay vào đó là tội lỗi đã cai trị tuyển dân của Đức Chúa Trời, khiến cho bầy chiên của Đức Chúa Trời dù có kẻ chăn mà lại trở thành bầy chiên lạc mất, còn giữa các con chiên thì tranh cạnh nhau, làm tổn thương nhau, nên Đức Giê-hô-va đã dùng tiên tri Ê-xê-chi-ên để phán về điều Ngài sẽ làm để cứu bầy chiên của Ngài và trừng phạt những kẻ chăn giả kia.

Ê-xê-chi-ên 34:1-31: Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy nói tiên tri nghịch cùng những kẻ chăn của Y-sơ-ra-ên; hãy nói tiên tri, và bảo những kẻ chăn ấy rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khốn nạn cho kẻ chăn của Y-sơ-ra-ên, là kẻ chỉ nuôi mình! Há chẳng phải những kẻ chăn nên cho bầy chiên ăn sao? Các người ăn mỡ, mặc lông chiên, giết những con chiên mập, mà các người không cho bầy chiên ăn! Các người chẳng làm cho những con chiên mắc bệnh nên mạnh, chẳng chữa lành những con đau, chẳng rịt thuốc những con bị thương; chẳng đem những con bị đuổi về, chẳng tìm những con bị lạc mất; song các người lại lấy sự độc dữ gay gắt mà cai trị chúng nó. Vì không có kẻ chăn thì chúng nó tan lạc; đã tan lạc thì chúng nó trở nên mồ cho hết thảy loài thú ngoài đồng. Những chiên ta đi lạc trên mọi núi và mọi đồi cao; những chiên ta tan tác trên cả mặt đất, chẳng có ai kiếm, chẳng có ai tìm. Vậy nên, hỡi kẻ chăn, hãy nghe lời Đức Giê-hô-va: Chúa Giê-hô-va phán rằng: Thật như ta hằng sống, vì tại không có kẻ chăn, nên những chiên ta đã làm mồ, và đã trở nên đồ ăn của mọi loài thú ngoài đồng, những kẻ chăn của ta cũng không tìm kiếm chiên ta, nhưng chúng nó chỉ nuôi mình mà không chăn nuôi chiên ta, vì có đó, hỡi kẻ chăn, hãy nghe lời Đức Giê-hô-va: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Nay, ta nghịch cùng những kẻ chăn đó; ta sẽ đòi lại chiên của ta nơi tay chúng nó; ta không để cho chúng nó chăn chiên của ta nữa, và chúng nó cũng không thể tự chăn nuôi lấy mình nữa; nhưng ta sẽ móc chiên ta ra khỏi miệng chúng nó, hầu cho chiên không làm đồ ăn cho chúng nó. Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Nay, chính ta, tức là ta, sẽ kiếm chiên ta, ta sẽ tìm nó ra. Ví như kẻ chăn tìm bầy mình ra, trong ngày mà nó ở giữa những chiên mình bị tan lạc, thì ta cũng sẽ tìm chiên ta ra như vậy: ta sẽ cứu chúng nó ra khỏi mọi nơi mà chúng nó đã bị tan lạc trong ngày mây mù tăm tối. Ta sẽ đem chúng nó ra khỏi giữa các dân; ta sẽ nhóm chúng nó lại từ các nước, và đem chúng nó về trong đất riêng chúng nó. Ta sẽ chăn chúng nó trên các núi của Y-sơ-ra-ên, kê khe nước, và trong mọi nơi có dân cư trong nước. Ta sẽ chăn chúng nó trong những đồng cỏ tốt, và chuồng chúng nó sẽ ở trên các núi nơi đất cao của Y-sơ-ra-ên; ở đó chúng nó sẽ nghỉ trong chuồng tử tế, và ăn cỏ trong đồng cỏ màu mỡ, tức là trên các núi của Y-sơ-ra-ên. Ấy chính ta sẽ chăn chiên ta và cho chúng nó nằm nghỉ, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Ta sẽ tìm con nào đã mất, dắt về con nào đã bị đuổi, rịt thuốc cho con nào bị gãy, và làm cho con nào đau được mạnh. Nhưng ta sẽ hủy diệt những con mập và mạnh. Ta sẽ dùng sự công bình mà chăn chúng nó. Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Còn như bay, hỡi bầy chiên ta, nay, ta xét đoán giữa chiên và chiên, giữa chiên đực và dê đực. Bay ăn trong vườn cỏ xinh tốt, mà lại lấy chân giày đạp những cỏ còn lại; đã uống những nước trong, lại lấy chân vấy đục nước còn thừa; bay há chẳng coi sự đó là việc nhỏ mọn sao? Còn

những chiên ta thì phải ăn cỏ chân bay đã giày đập, và uống nước chân bay đã vấy đục! Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, ta, chính ta, sẽ xét đoán giữa những chiên mập và chiên gầy. Vì bay lấy hông lấy vai mà xốc, lấy sừng mà vịch mọi chiên con có bệnh, cho đến chừng bay đã làm tan lạc chúng nó ra ngoài, nên ta sẽ đến cứu bầy chiên ta, chúng nó sẽ không làm mỗi nữa, và ta sẽ xét đoán giữa chiên và chiên. Ta sẽ lập trên chúng nó chỉ một kẻ chăn, người sẽ chăn chúng nó, tức là Đa-vít, tôi tớ ta. Ấy là người sẽ chăn chúng nó, người sẽ làm kẻ chăn chúng nó. Ta, Đức Giê-hô-va, sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, còn Đa-vít, tôi tớ ta, sẽ làm vua giữa chúng nó. Ta, Đức Giê-hô-va, đã phán vậy. Bấy giờ ta sẽ kết với chiên ta một giao ước hòa bình. Ta sẽ làm cho những thú dữ trong đất dứt đi, đặng dân ta có thể ở yên ổn trong đồng vắng và ngủ trong rừng. Ta sẽ làm cho chúng nó với các miền chung quanh đôi ta nên nguồn phước. Ta sẽ khiến mưa sa nơi mùa thuận tiện, ấy sẽ là cơn mưa của phước lành. Cây ngoài đồng sẽ ra trái, và đất sẽ sanh hoa lợi. Chúng nó sẽ ở yên trong đất mình, và sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta đã bẻ gãy những đòn của ách chúng nó, và đã giải cứu chúng nó ra khỏi tay những kẻ bắt chúng nó phục dịch. Chúng nó sẽ chẳng làm mỗi của các dân ngoại nữa; những loài thú của đất sẽ chẳng nuốt chúng nó nữa; chúng nó sẽ ở yên ổn, chẳng ai làm cho sợ hãi. Ta sẽ sắm vườn có danh tiếng cho chúng nó, chúng nó sẽ không chết đói trong đất mình nữa, và cũng không còn chịu sự hổ nhục của các nước nữa. Chúng nó sẽ biết ta, Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời chúng nó, ở cùng chúng nó, và biết nhà Y-sơ-ra-ên chúng nó là dân ta, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Bay là chiên của ta, là chiên của đồng cỏ ta; bay là loài người, và ta là Đức Chúa Trời bay, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Theo tiêu chuẩn thánh của Luật pháp mà Đức Giê-hô-va đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, những người nào đã tiếp nhận Luật pháp của Đức Chúa Trời, vâng giữ và làm theo thì họ sẽ nhờ quyền phép của Luật pháp đó mà được trở nên một dân thánh và họ sẽ được nên một nước thầy tế lễ trong muôn dân, nghĩa là mỗi người sẽ là một luật sư, một người giỏi luật pháp của Đức Chúa Trời và qua họ mà muôn dân trong thế gian này được trở nên người công bình và là dân sự của Đức Chúa Trời.

Vì tội lỗi của A-đam thứ nhất đã khiến cho loài người hết thấy ra từ A-đam đó thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời và vì cơ sự sáng nơi tâm linh của người ta, vốn là một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va đã không đủ sự sáng để quản trị xác thịt mình sống theo Luật pháp của Đức Chúa Trời nữa, nên ma quỷ đã tận dụng điều này để lừa dối loài người sa vào đủ mọi thứ tội lỗi mà không thể thoát ra khỏi bóng của sự chết, nên Đức Giê-hô-va đã quyết định ban Luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, là tuyển dân của Ngài, hầu cho tâm linh của mọi người trong tuyển dân này sẽ nhờ quyền phép trong Luật pháp của Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và sự sống đời đời và thân thể xác thịt của họ được sự cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp. Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó chính là con đường cứu rỗi, nghĩa là con đường của sự sống lại và sự sống đời đời cho những ai tin đến Danh Đức Giê-hô-va mà bước đi trên đường ấy và những người được Đức Giê-hô-va chọn làm thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên sẽ làm công việc dạy cho dân sự của Đức Chúa Trời biết bước đi trên con đường ấy.

**Ê-sai 34:3-10: Hãy làm cho mạnh những tay yếu đuối, làm cho vững những gối run en! Hãy bảo những kẻ có lòng sợ hãi rằng: Khá vững lòng, đừng sợ nữa! Đây này, Đức Chúa Trời các ngươi sẽ lấy sự báo thù mà đến, tức là sự báo trả của Đức Chúa Trời. Chính Ngài sẽ đến và cứu các ngươi! Bấy giờ, những kẻ mù sẽ mở mắt, những kẻ điếc sẽ rỗng tai. Bấy giờ, kẻ què sẽ nhảy như con nai, lưỡi kẻ câm sẽ hát. Vì có những dòng nước trào lên trong đồng vắng, và những suối chảy ra trong nơi sa mạc. Cát nóng sẽ biến ra hồ, ruộng khô sẽ biến thành suối nước. Hang chó đồng đã ở sẽ trở nên vùng sậy và lau. Tại đó sẽ có một đường cái, và một lối gọi là đường thánh. Kẻ nào ô uế sẽ không được đi qua; song nó sẽ dành cho những người được chuộc. Ai đi trong đường đó, dầu khờ dại cũng không lầm lạc. Trên đường đó không có sư tử, không có một thú dữ nào lên; chẳng ai gặp nó ở đó. Song những kẻ được chuộc sẽ bước đi đường ấy, những kẻ Đức Giê-hô-va đã chuộc sẽ về, ca hát mà đến Si-ôn; sự vui vẻ vô cùng sẽ ở trên đầu họ. Họ sẽ được sự vui vẻ mừng rỡ, mà sự buồn bực than vãn sẽ trốn đi.**

Trách nhiệm của các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã làm trong Giao-ước Cũ cũng như những người được gọi làm môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ trong Giao-ước Mới phải làm, đó là khiến cho những người tin Chúa được trở nên môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ, mà ý nghĩa của chữ môn đồ - לַמּוּד - limmuwd, số 3928 trong tiếng Hê-bơ-rơ (Ê-sai 8:16), đó là người được đào tạo, được huấn luyện, được dạy dỗ để làm được công việc như Đức Chúa Jê-sus Christ đã làm và trung thành với Ngài.

Chính những người giữ chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên phải là người vâng phục trọn vẹn Luật pháp của Đức Chúa Trời và các thầy tế lễ đó phải dạy cho dân sự của Đức Chúa Trời được nên giống như mình theo tiêu chuẩn của Lời Đức Chúa Trời, chứ không phải chỉ dạy dân sự biết vâng giữ các kỳ lễ mà thôi.

Cũng vậy, những người hầu việc Đức Chúa Jê-sus Christ được Thánh-Linh của Đấng Christ chỉ định vào chức vụ cũng phải làm được công việc như Chúa Jê-sus đã làm, vì Thánh-Linh của Đấng Christ sẽ ở trên những người đó và cùng làm việc với họ để chặn dắt bầy chiên của Đức Chúa Trời, là những người được chuộc bởi huyết của Con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ, như Chúa Jê-sus đã phán:

**Giăng 14:12-21:** **Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha. Các ngươi nhân danh ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, ta sẽ làm cho, để Cha được sáng danh nơi Con. Nếu các ngươi nhân danh ta xin điều chi, ta sẽ làm cho. Nếu các ngươi yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các ngươi một Đấng Yên ủi khác, để ở với các ngươi đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các ngươi biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các ngươi và sẽ ở trong các ngươi. Ta không để cho các ngươi mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các ngươi. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các ngươi sẽ thấy ta; vì ta sống thì các ngươi cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các ngươi sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các ngươi ở trong ta, và ta ở trong các ngươi. Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.**

Trên đây là Lời của Đức Chúa Jê-sus Christ - Đấng Cứu Chuộc loài người chúng ta và Lời của Ngài là mạng lệnh, không thể thay đổi và là nguyên tắc thánh mà Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jê-sus Christ phải vâng giữ và làm theo. Thế nhưng ngày sau rốt này, khi chúng ta nhìn vào trong các tổ chức mà người ta gọi là Hội-Thánh Tin-Lành, chúng ta không thấy những người mang danh là người tin Chúa, được gọi là tín đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ thì họ lại không có được các tiêu chuẩn này, nghĩa là họ không có được một điều gì như Đức Chúa Jê-sus đã phán về những người tin Ngài sẽ có được các dấu hiệu đó: **“Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-tem, sẽ được rỗi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt. Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ nầy: lấy danh ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành. Đức Chúa Jê-sus phán như vậy rồi, thì được đem lên trời, ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Về phần các môn đồ, thì đi ra giảng đạo khắp mọi nơi, Chúa cùng làm với môn đồ, và lấy các phép lạ cặp theo lời giảng mà làm cho vững Đạo.”** (Mác 16:15-20)

Những người lãnh đạo các tổ chức này cũng không có được một dấu lạ nào như Đức Chúa Jê-sus đã phán thì những người theo họ cũng không thể có được các dấu lạ đó, tức là những người đó cũng không có được những quyền phép do chính Đức Chúa Jê-sus Christ ban cho, vì bọn người cai trị đó đã ngăn trở người ta đến với Nước Đức Chúa Trời, như Chúa Jê-sus đã quả trách những người Pha-ri-si và các thầy thông giáo trong dân Y-sơ-ra-ên ở thành Giê-ru-sa-lem vậy: **Khốn cho các ngươi, là thầy dạy luật, vì các ngươi đã đoạt lấy chìa khóa của sự biết, chính mình không vào, mà người khác muốn vào, lại ngăn cấm không cho!**

Khi ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-na-i, Đức Giê-hô-va đã phán rõ về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ thông qua sự vâng giữ và làm theo Luật pháp đó mà người tin Chúa sẽ nhận được sự sống lại và sự sống đời đời cho tâm linh mình. Vì Lời Đức Chúa Trời là còn đến đời đời nên các nguyên tắc thánh trong Lời của Đức Chúa Trời cũng còn đến đời đời với Đức Chúa Trời và chính Đức Chúa Jê-sus phán về Ngài, là Lời của Đức Chúa Trời, rằng: **“Quả thật, quả thật, ta nói cùng ngươi, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với ngươi: Các ngươi phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.”** (Giăng 3:5-8)

**Giăng 11:25-26:** **Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Ta là sự sống lại và sự sống; kẻ nào tin ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi. Còn ai sống và tin ta thì không hề chết. Ngươi tin điều đó chẳng?**

Thế nhưng khi chúng ta nhìn vào trong các tổ chức được gọi là Hội-Thánh Tin-Lành trên đất này, chúng ta không thấy những người tin Chúa ở trong các tổ chức đó có sự sống lại này, dù những người cai trị trong các tổ chức đó nguy biện rằng, khi một người cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Chúa của cuộc

đời mình, thì ngay lúc đó, tâm linh của người ấy liền được sanh lại! Nhưng họ không thể đưa ra các bằng chứng của sự sống lại đó như Đức Chúa Jê-sus đã phán, tức là sự tâm linh của những người được sự sống lại đó sẽ được thấy và được vào trong quyền phép của Nước Thiên đàng.

Nếu tâm linh của người tin Chúa chưa được sống lại thì làm thế nào người đó có thể sở hữu được các khí giới của Đức Chúa Trời để đánh trận, như Chúa Jê-sus đã phán trước mặt tổng trấn Phi-lát, người Rô-ma.

**Giăng 13:36-37: Đức Chúa Jê-sus đáp lại rằng: Nước của ta chẳng phải thuộc về thế gian này. Ví bằng nước ta thuộc về thế gian này, thì tôi tớ của ta sẽ đánh trận, đặng ta khỏi phải nộp cho dân Giu-đa; nhưng hiện nay nước ta chẳng thuộc về hạ giới. Phi-lát bèn nói rằng: Thế thì người là vua sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Thật như lời, ta là vua. Nay, vì sao ta đã sanh và vì sao ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lễ thật. Hễ ai thuộc về lễ thật thì nghe lấy tiếng ta.**

Chữ **nộp** chép trong câu 36 trên, đó là chữ **παροιδίωμι** - **paradidomi**, số 3860 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **khuất phục, đầu hàng, giao phó cho, bị phản bội, bị phụ bạc, bị giam giữ, bị bỏ tù, bị phản đối;**

Chúa Jê-sus đã phán lời tri thức rằng, sẽ có một kỳ, khi Nước Đức Chúa Trời đã đến trên đất này, thì các tôi tớ thật của Ngài sẽ đánh trận, nghĩa là họ sẽ tôn cao Danh Chúa và công bố Lễ thật của Nước Đức Chúa Trời, thì chính các Lời đó là khí giới chiến của Nước Đức Chúa Trời sẽ bắt phục những kẻ đội lốt người hầu việc Chúa, nhưng thực ra là tiên tri giả, là giáo sư giả, là những kẻ không bởi cửa mà vào chuồng chiên của Đức Chúa Trời (mà những người Giu-đa trong thời Chúa Jê-sus đang thi hành chức vụ đó, là kẻ bắt bớ Đức Chúa Jê-sus Christ là bóng về những người tin có Chúa nhưng không có đức tin vào Lời của Đức Chúa Trời, mà chỉ muốn lấy danh Chúa để vụ lợi cho ý muốn của xác thịt mình mà thôi). Chính các tôi tớ thật của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ tôn cao Danh Chúa và tôn cao Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, hầu cho giá trị thật của Luật pháp (Lời Đức Chúa Trời là Luật pháp của Đức Chúa Trời) được vững lập, đem lại sự cứu chuộc trọn vẹn cho những người thật lòng tin vào Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ.

Còn những kẻ mà Chúa Jê-sus gọi họ là **dân Giu-đa** trong Giăng 13 câu 36 trên, là những người bắt bớ Chúa Jê-sus và cũng là bóng về những người sẽ hãm ép Lễ thật trong thời kỳ sau rốt này (cũng đã được Chúa Jê-sus nhắc đến trong thư Ngài đã gửi cho các Hội-Thánh của Ngài qua sứ đồ Giăng và được chép trong sách Khải huyền), đó là những người mang danh là người tin Chúa, thế nhưng họ lại là những người bắt bớ, hãm ép, xuyên tạc, cắt xén, ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời:

**Khải huyền 2:8-11: Hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Si-mi-ec-nơ rằng: Đây là lời phán của Đấng trước hết và Đấng sau cùng, Đấng chết rồi mà đã sống lại: Ta biết sự khốn khó nghèo khổ của người (dầu người giàu có mặc lòng), và những lời gièm pha của kẻ xưng mình là người Giu-đa, mà kỳ thực không phải, chúng nó vốn thuộc về hội quỷ Sa-tan. Người chớ ngại điều mình sẽ chịu khổ. Nay, ma quỷ sẽ quăng nhiều kẻ trong các người vào ngục, hầu cho các người bị thử thách; các người sẽ bị hoạn nạn trong mười ngày. Khá giữ trung tín cho đến chết, rồi ta sẽ ban cho người mũ triều thiên của sự sống. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh rằng: Kẻ nào thắng, sẽ chẳng bị hại gì về lần chết thứ hai.**

**Khải huyền 3:7-13: Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Phi-la-đen-phi rằng: Đây là lời phán của Đấng thánh, chân thật, là Đấng có chìa khóa của Đa-vít, mở thì không ai đóng được, đóng thì không ai mở được: Ta biết công việc người; nay, ta đã mở trước mặt người một cái cửa không ai đóng được; vì người có ít năng lực, mà đã giữ đạo ta, và chẳng chối danh ta. Nay, ta ban cho người mấy kẻ trong những kẻ thuộc về hội quỷ Sa-tan, chúng nó xưng mình là người Giu-đa, mà kỳ thực không phải, nhưng chúng nó nói dối; nay, ta sẽ khiến chúng nó đến sắp mình xuống dưới chân người, và sẽ cho chúng nó biết rằng ta đã yêu người. Vì người đã giữ lời nhện nhục ta, ta cũng sẽ giữ người khỏi giờ thử thách, là giờ sẽ đến trong khắp thế gian, đặng thử những người ở trên đất. Ta đến mau kíp; hãy giữ lấy điều người có, hầu cho không ai cất lấy mũ triều thiên của người. Kẻ nào thắng, ta sẽ cho làm trụ trong đền Đức Chúa Trời ta, và người sẽ không ra khỏi đó nữa; ta lại sẽ lấy danh Đức Chúa Trời ta, danh của thành Đức Chúa Trời ta, là Giê-ru-sa-lem mới từ trên trời, bởi Đức Chúa Trời ta mà xuống, cùng danh mới ta, mà viết trên người. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!**

*Tại sao những người Giu-đa lại bắt bớ Đức Chúa Jê-sus Christ và không tin Ngài là Đấng Christ, dù Kinh-Thánh đã chép về Ngài rất nhiều lần, rõ ràng và chi tiết?*

*Tại sao những người mang danh là người tin Đức Chúa Jê-sus Christ nhưng lại không tin vào các dấu hiệu mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán và được chép trong Kinh-Thánh về những người nào tin Ngài thì sẽ có? và tại sao họ lại không tin vào quyền phép cùng các phép lạ đã được làm ra bởi các tôi tớ được Đức Thánh-Linh xúc dầu cho trong thời kỳ sau rốt này và tại sao họ lại không cho phép những người tin Chúa nói tiếng mới (tiếng lạ) trong các hội chúng của họ?*

Câu trả lời đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán qua tiên tri Ê-xê-chi-ên (593 B.C. - 571 B.C.) trước khi Ngài sai Con một của Ngài vào thế gian này:

**Ê-xê-chi-ên 34:1-6:** Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: **Hỡi con người, hãy nói tiên tri nghịch cùng những kẻ chăn của Y-sơ-ra-ên; hãy nói tiên tri, và bảo những kẻ chăn ấy rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khốn nạn cho kẻ chăn của Y-sơ-ra-ên, là kẻ chỉ nuôi mình! Há chẳng phải những kẻ chăn nên cho bầy chiên ăn sao? Các người ăn mỡ, mặc lông chiên, giết những con chiên mập, mà các người không cho bầy chiên ăn! Các người chẳng làm cho những con chiên mắc bệnh nên mạnh, chẳng chữa lành những con đau, chẳng rịt thuốc những con bị thương; chẳng đem những con bị đuổi về, chẳng tìm những con bị lạc mắt; song các người lại lấy sự độc dữ gay gắt mà cai trị chúng nó. Vì không có kẻ chăn thì chúng nó tan lạc; đã tan lạc thì chúng nó trở nên mồi cho hết thảy loài thú ngoài đồng. Những chiên ta đi lạc trên mọi núi và mọi đồi cao; những chiên ta tan tác trên cả mặt đất, chẳng có ai kiếm, chẳng có ai tìm.**

Dân Y-sơ-ra-ên được Lời Chúa gọi là bầy chiên của Đức Chúa Trời mà đã là chiên thì phải được chăn giữ và lương thực của bầy chiên này là Lời của Đức Chúa Trời mà các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên phải có trách nhiệm nhận lãnh những sự tỏ ra của Đức Chúa Trời để dạy lại cho bầy chiên mà mình được Đức Chúa Trời giao phó cho. Trong Lời Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng cho ngọn đèn nơi tâm linh loài người, soi sáng mọi sự ở trong lòng của người ta và khi Lời của Đức Chúa Trời soi sáng lòng của người ta thì Thần của Đức Chúa Trời sẽ cáo trách, uốn nắn, tía sửa người ấy, giúp cho người ấy nhận biết con đường mình phải đi theo và công việc mình phải làm hiệp với bốn tánh của Đức Chúa Trời, nhờ đó mà họ được sự sống lại và sự sống đời đời cho tâm linh mình. Nhưng nếu các thầy tế lễ không dạy luật pháp cho bầy chiên của Đức Chúa Trời thì ngọn đèn nơi tâm linh của chiên đó sẽ không có sự sáng của Đức Chúa Trời dắt dẫn và như vậy, chiên đó sẽ đi trong tối tăm, lạc lối, phạm đủ mọi thứ tội lỗi, quên cho mình an nghỉ, là danh Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mình. Các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên chỉ chú trọng vào các kỳ lễ mà Đức Giê-hô-va đã mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên phải giữ mà thôi, vì trong các kỳ lễ đó, các thầy tế lễ sẽ nhận được các phần thuộc về mình trong các của lễ mà dân Y-sơ-ra-ên dâng lên cho Đức Giê-hô-va và như vậy, họ đã nhận lãnh công giá mình nhưng lại bỏ bê công việc mà Đức Giê-hô-va đã giao phó cho họ, là những sự thuộc về sự sống của bầy chiên mà Đức Giê-hô-va đã chuộc ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Dân Y-sơ-ra-ên đã không nhận biết Đức Chúa Jê-sus là Đấng Christ vì các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không có Lời Đức Chúa Trời ở trong lòng thì làm thế nào bầy chiên do họ chăn giữ đó lại có thể hiểu biết hơn họ về những sự chép trong Kinh-Thánh được? Ngay cả khi các bác sỹ bên Đông phương tới thành Giê-ru-sa-lem để tìm kiếm Vua dân Giu-đa mới sanh (tức là Đức Chúa Jê-sus Christ) mà từ vua Hê-rốt cho đến các thầy tế lễ cả trong thành Giê-ru-sa-lem cũng không biết, cho đến khi người ta gỡ sách ra tra cứu mới nhận biết lời đấng tiên tri Mi-chê đã chép về sự sanh của Đấng cai trị trong Y-sơ-ra-ên; gốc tích của Ngài bởi từ đời xưa, từ trước vô cùng, là tại Bết-lê-hem Ép-ra-ta trong xứ Giu-đa.

Lời Đức Chúa Trời không chỉ phán về dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt mà còn phán về dân Y-sơ-ra-ên thật mà Ngài sẽ có trong Danh của Con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ nữa, vì thế cho nên điều chi đã xảy đến với các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên và cho dân Y-sơ-ra-ên thì cũng sẽ xảy đến với những người tin Chúa trong Giao-ước Mới của Đức Chúa Jê-sus Christ và những người tự xưng mình là người hầu việc Chúa, nhưng họ không phải bởi cửa (Đức Chúa Jê-sus là cái cửa của chiên) mà nhảy vào chuồng chiên của Đức Chúa Trời cũng sẽ làm công việc như các thầy tế lễ gian ác trong dân Y-sơ-ra-ên khi xưa vậy.

Những kẻ không bởi cửa mà nhảy vào chuồng chiên của Đức Chúa Trời sẽ không dùng Lời của Đức Chúa Trời để chăn giữ bầy chiên, nhưng họ dùng các đạo lý bởi họ tự chế ra với các quy định của họ để ràng buộc tín đồ của mình, mà Lời Chúa gọi là **lấy sự độc dữ gay gắt mà cai trị chúng nó**, khiến cho những người gia nhập hội của họ không dám rời khỏi tổ chức, dù những người không nhận được những sự như

Kinh-Thánh đã chép về mình. Cũng giống như dân Y-sơ-ra-ên khi xưa đã vì không nhận biết luật pháp của Đức Chúa Trời nên họ trở thành chiên không có người chăn, nên họ đi lộn đường, lầm lạc trên các núi, đi từ núi qua gò, quên chỗ mình an nghỉ, thì trong thời kỳ sau rốt này, những người tin Chúa ở trong các tổ chức không phải bởi Đức Thánh-Linh thành lập và cai trị thì cũng giống như vậy, nghĩa là tại những nơi đó, những người mang danh là tin Chúa cũng sẽ không nhận biết được Lễ thật (được gọi là **sữa thiêng liêng của Đạo**), vậy nếu người tin Chúa mà không nhận biết Lễ thật thì người ấy không thể nhận được sự giải cứu, giải phóng và giải thoát khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, là quyền lực của ma quỷ hành động trong thân thể xác thịt hay chết của người ta, như Đức Chúa Jêsus đã phán với những người Giu-đa rằng: **“Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các người hằng ở trong đạo ta, thì thật là môn đồ ta; các người sẽ biết lễ thật, và lễ thật sẽ buông tha các người.”** (Giăng 8:31-32)

Những người tin Chúa mà phải sống trong các tổ chức không phải là Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ thì dù họ có ở trong các tổ chức được gọi với đủ mọi thứ danh kêu thể nào, thì họ vẫn là chiên không có người chăn và họ sẽ đi lạc khỏi đường lối của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, lầm lạc trong những ý tưởng hư không mà phạm đủ mọi thứ tội và bị ma quỷ cầm buộc, như Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh: **Vì không có kẻ chăn thì chúng nó tan lạc; chúng nó trở nên mồi cho hết thủy loài thú ngoài đồng.**

Chữ **kẻ chăn** đây không nói về con người xác thịt cai trị bầy chiên hay là kẻ lãnh đạo tổ chức mà người ta gọi là hội thánh, nhưng nói về công việc của Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng chăn chiên lớn sẽ làm qua các tội tổ được chính Ngài bảo lãnh cho ở trước mặt Đức Chúa Cha và được Đức Thánh-Linh xúc dầu cho để thay Ngài chăn dắt những người được cứu chuộc bởi huyết của Ngài.

Khi xưa, dân Y-sơ-ra-ên đã vì có các thầy tế lễ cả không có sự hiểu biết về Lời Đức Chúa Trời nên họ đã bị ảnh hưởng bởi các thầy tế lễ của mình mà họ đã trở nên mù loà trước sự đến của Đức Chúa Jêsus Christ thể nào, thì trong những ngày sau rốt này cũng vậy, vì các tổ chức tôn giáo như là cái gốc còn những người gia nhập các tổ chức đó là các nhánh chịu ghép vào gốc đó, sẽ phải chịu sự dưới quyền của tổ chức đó và các đạo lý do các tổ chức đó dạy dỗ họ cũng như nhựa của gốc đó nuôi dưỡng các nhánh đã ghép vào đó vậy, sẽ sanh ra các trái cho các gốc mà các nhánh đó đã ghép vào, như Đức Chúa Jêsus đã phán: **“Cây sanh trái xấu không phải là cây tốt, cây sanh trái tốt không phải là cây xấu; vì hễ xem trái thì biết cây. Người ta không hái được trái vả nơi bụi gai, hay là trái nho nơi chòm kinh cước. Người lành bởi lòng chứa điều thiện mà phát ra điều thiện, kẻ dữ bởi lòng chứa điều ác mà phát ra điều ác; vì do sự đầy dẫy trong lòng mà miệng nói ra.”** (Lu-ca 6:43-45)

Vậy nên chúng ta không ngạc nhiên khi nghe môi miệng những người thuộc về các tổ chức mà không phải là Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ, nói ra những lời nghịch lại với các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán cùng những sự mà người ta nói ra theo những sự mà tổ chức của họ đã dạy họ, nghịch lại với các giáo lý căn bản của Tin-Lành Đấng Christ, thậm chí họ còn bắt bớ các ân tứ thuộc về những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, như nói tiếng mới, nói tiên tri, đặt tay chữa lành kẻ đau và trừ các quỷ.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rằng, Ngài sẽ tìm chiên của Ngài và đem những chiên đó đến các chuồng từ tế, tức là Ngài sẽ đem các con chiên mà Ngài biết, tức là những người tin Chúa có lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời và nhận biết sự khốn khổ của tâm linh mình mà hết lòng cầu xin Đức Chúa Trời giải cứu mình ra khỏi những chuồng giả dối kia, để đem họ đến nơi thuộc về Đức Thánh-Linh cai trị, hầu cho họ được trở thành chiên của Đức Chúa Trời, được chăn giữ bởi những người chăn do Đức Thánh-Linh lập nên và được nuôi bằng sữa thiêng liêng của Đạo, tức là Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Mặc dầu vậy, ngay cả trong những nơi được Lời Chúa gọi là **trong vườn cỏ xinh tốt** cũng có những người tin Chúa mà Lời Chúa gọi là những chiên mập, mạnh, những dê đực, là bóng về những người mang danh là người tin Chúa nhưng lại không chịu cắt bì lòng, sống nửa đời nửa đạo, hâm hâm, đi gieo hai hàng, gây sự tranh đấu, ganh tỵ, đố kỵ của xác thịt trong bầy chiên của Đức Chúa Trời và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rằng, Ngài sẽ xét đoán bầy chiên của Ngài: **Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Còn như bay, hỡi bầy chiên ta, này, ta xét đoán giữa chiên và chiên, giữa chiên đực và dê đực. Bay ăn trong vườn cỏ xinh tốt, mà lại lấy chân giày đạp những cỏ còn lại; đã uống những nước trong, lại lấy chân vấy đục nước còn thừa; bay há chẳng coi sự đó là việc nhỏ mọn sao? Còn những chiên ta thì phải ăn cỏ chân bay đã giày đạp, và uống nước chân bay đã vấy đục! Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, ta, chính ta, sẽ**

xét đoán giữa những chiên mập và chiên gầy. Vì bay lấy hông lấy vai mà xóc, lấy sừng mà vịch mọi chiên con có bệnh, cho đến chừng bay đã làm tan lạc chúng nó ra ngoài, nên ta sẽ đến cứu bầy chiên ta, chúng nó sẽ không làm mỗi nữa, và ta sẽ xét đoán giữa chiên và chiên.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời nổi giận với những người chăn giả dối và Ngài cũng nổi giận với những người tin Chúa nhưng không để cho Lời của Đức Chúa Trời cai trị mình, mà lại dấy lên tánh kiêu ngạo, và đó là những trái đến bởi những người chăn chiên không có lòng kính sợ Đức Chúa Trời, nhưng lòng đầy sự kiêu ngạo về những sự hiểu biết của mình về Lời Đức Chúa Trời, khiến những sự đó lay nhiễm sang những người tin Chúa trong các hội chúng của họ và đó là lý do mà Đức Giê-hô-va sẽ đánh những kẻ chăn và khiến cho bầy chiên thuộc về những kẻ chăn đó phải bị tan lạc, không phải là để giết những con chiên đó, nhưng là sự kiểm tra xem ai thật sự là chiên của Đức Chúa Trời và ai là chiên thuộc về những kẻ chăn dốt mình.

Xa-cha-ri 13:1-9: Trong ngày đó sẽ có một suối mở ra cho nhà Đa-vít và dân cư Giê-ru-sa-lem, vì tội lỗi và sự ô uế. Đức Giê-hô-va vạn quân phán rằng: Cũng xảy ra trong ngày đó, ta sẽ trừ bỏ các danh của các thần tượng khỏi đất này, người ta sẽ không ghi nhớ đến nữa; ta cũng sẽ khiến các tiên tri và quỷ ô uế ra khỏi đất này. Từ rày về sau nếu có ai còn nói tiên tri, thì cha và mẹ nó là kẻ đã sanh nó ra, sẽ nói cùng nó rằng: Mày sẽ không sống nữa, vì mày nhân danh Đức Giê-hô-va và rao những lời dối. Cha và mẹ là kẻ đã sanh nó sẽ đâm nó khi nó nói tiên tri. Sẽ xảy ra trong ngày đó, khi những tiên tri nói tiên tri, thì ai nấy sẽ bị xấu hổ về sự hiện thấy của mình; họ cũng sẽ không mặc áo choàng bằng lông để dối trá nữa. Nhưng nó sẽ nói rằng: Ta không phải là tiên tri, bèn là kẻ cày ruộng; vì ta đã làm tội mọi từ thuở nhỏ. Nếu ai hỏi rằng: Những vết thương giữa cánh tay người bởi cơ gì? Thì nó sẽ đáp rằng: Ấy là những vết thương ta đã bị trong nhà bạn ta. Đức Giê-hô-va vạn quân phán rằng: Hỡi gươm, hãy thức dậy nghịch cùng kẻ chăn của ta, và nghịch cùng người làm bạn hữu ta; hãy đánh kẻ chăn, cho những chiên tản lạc; và ta sẽ trở tay lại trên những con nhỏ. Đức Giê-hô-va phán rằng: Xảy ra trong khắp đất, hai phần của nó sẽ bị diệt và mất song một phần ba sẽ được còn lại. Ta sẽ đem một phần ba ấy vào lửa, ta sẽ luyện nó như luyện bạc, thử nó như thử vàng; chúng nó sẽ kêu cầu danh ta, và ta sẽ nhậm lời nó; ta sẽ phán rằng: Ấy là dân ta đây. Và nó sẽ nói rằng: Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời tôi.

*Người ta sẽ thắc mắc rằng, tại sao Đức Chúa Trời lại đánh kẻ chăn chiên để cho chiên bị tan lạc và Ngài sẽ trở tay Ngài trên những con nhỏ như vậy?*

Trước hết chúng ta cần nhận biết ý nghĩa của lời (*chữ*) mà Đức Giê-hô-va đã phán trong mạng lệnh này.

Chữ **gươm** - sword<sup>H2719</sup> được chép trong câu 7 trên, đó là chữ **כֶּרֶב** - **chereb**, số 2719 ra từ chữ **כָּרַב** - **charab**, số 2717 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *gươm, dao, dụng cụ để cắt đá, lưỡi rìu; để làm cho hoang tàn, làm cho khô rang, làm cho hoang vắng, làm cho đổ nát, phá huỷ, khiến thành đổ bỏ đi;*

Chữ **người** - the man<sup>H1397</sup> (**làm bạn hữu**) chép trong câu 7 trên, đó là chữ **גִּבֹּר** - **geber**, số 1397 ra từ chữ **גָּבַר** - **gabar**, số 1396 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người mạnh sức, tráng sỹ, đầy quyền năng, người chiếm ưu thế, người xác thực sự giao ước;*

Chữ **đánh** - smite<sup>H5221</sup> chép trong câu 7 trên, đó là chữ **נָכַח** - **nakah**, số 5221 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đánh, đập, giết, làm cho bị thương.*

Chữ **con nhỏ** - little<sup>H6819</sup> **ones** chép trong câu 7 trên, đó là chữ **צֵאֵר** - **tse'ar**, số 6819 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *kẻ chậm tiến, chậm lớn, chậm phát triển, kẻ đáng khinh.*

Trước hết, chúng ta cần phải nhận biết trách nhiệm của những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn làm kẻ chăn giữ bầy chiên của đồng cỏ Ngài, tức là những người phải thay mặt Đức Giê-hô-va để dạy luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân sự, và cũng phải nói đến trách nhiệm của dân sự đối với các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép:

Phục truyền luật lệ ký 6:1-25: Và, nầy là điều răn, luật lệ và mạng lệnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phán dặn ta dạy lại cho, để các người làm theo nó trong xứ mà các người sẽ đi vào nhận lấy; hầu cho người kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, trọn đời, người và con cháu người vâng giữ các luật lệ và điều răn của Ngài mà ta truyền cho người, để người được sống lâu ngày. Hỡi Y-sơ-ra-ên, người hãy nghe lấy và cẩn thận làm theo, hầu cho người được phước và thêm lên nhiều trong xứ đơm sữa và

mật, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ người đã phán hứa cùng người. Hỡi Y-sơ-ra-ên! hãy nghe: Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta là Giê-hô-va có một không hai. Người phải hết lòng, hết ý, hết sức kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Các lời mà ta truyền cho người ngày nay sẽ ở tại trong lòng người; khá ân cần dạy dỗ điều đó cho con cái người và phải nói đến, hoặc khi người ngồi trong nhà, hoặc khi đi ngoài đường, hoặc lúc người nằm, hay là khi trỗi dậy. Khá buộc nó trên tay mình như một dấu, và nó sẽ ở giữa hai con mắt người như ấn chỉ; cũng phải viết các lời đó trên cột nhà, và trên cửa người. Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người vào xứ mà Ngài thề cùng tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, đặng ban cho người, khiến người lấy được những thành lớn và tốt mà người không có xây cất; những nhà đầy đủ các thứ của mà người không có chất chứa; các giếng mà người không có đào; cây nho và cây ô-li-ve mà người không có trồng; khi người ăn và được no nê, khá giữ lấy mình, kẻo người quên Đức Giê-hô-va, là Đấng đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là khỏi nhà nô lệ. Người phải kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, phục sự Ngài, và lấy danh Ngài mà thề. Chớ theo các thần khác trong những thần của các dân tộc ở xung quanh các người, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ngự ở giữa người là Đức Chúa Trời kỳ tà, e cơn thịnh nộ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người nổi lên cùng người, và Ngài diệt người khỏi mặt đất chẳng. Các người chớ thử Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, như đã thử Ngài tại Ma-sa. Khá cẩn thận giữ lấy những điều răn, chứng cứ, và luật lệ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã truyền cho người. Vậy, người phải làm điều ngay thẳng và tốt lành trước mặt Đức Giê-hô-va, để người được phước và vào nhận lấy xứ tốt đẹp mà Đức Giê-hô-va đã thề hứa cùng tổ phụ người, để ban cho người; và Đức Giê-hô-va sẽ đuổi hết những kẻ thù nghịch ra khỏi trước mặt người, y như Ngài đã phán vậy. Về ngày sau, khi con người hỏi người rằng: Các chứng cứ, luật lệ, và mạng lệnh này là chi, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi đã truyền cho cha? thì hãy đáp rằng: Chúng ta đã bị làm tội mọi cho Pha-ra-ôn tại xứ Ê-díp-tô, và Đức Giê-hô-va có dùng tay mạnh đem chúng ta ra khỏi xứ ấy. Đức Giê-hô-va có làm trước mặt chúng ta những dấu kỳ và phép lạ rất lớn lao đáng sợ, mà hại xứ Ê-díp-tô, Pha-ra-ôn, và cả nhà người; Ngài đã đem chúng ta ra khỏi xứ ấy, để dẫn vào xứ Ngài đã thề cùng tổ phụ chúng ta; để ban cho chúng ta. Đức Giê-hô-va có phán cùng chúng ta khá làm theo các luật lệ này, kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, hầu cho chúng ta được phước luôn luôn, và được Ngài bảo tồn sự sống cho chúng ta y như Ngài đã làm đến ngày nay. Vả, chúng ta sẽ được xưng là công bình nếu chúng ta cẩn thận làm theo các điều răn này trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, y như Ngài đã phán dặn vậy.

Ê-xê-chi-ên 33:7-9: Này, hỡi con người, ta đã lập người đặng làm kẻ canh giữ cho nhà Y-sơ-ra-ên; nên hãy nghe lời từ miệng ta, và thay ta răn bảo trước cho chúng nó. Khi ta phán cùng kẻ dữ rằng: Hỡi kẻ dữ, mày chắc chết! nếu người không răn bảo để cho kẻ dữ xây bỏ đường lối xấu của nó, thì kẻ dữ ấy sẽ chết trong sự gian ác mình; nhưng ta sẽ đòi máu nó nơi tay người. Nếu, trái lại, người đã răn bảo kẻ dữ đặng xây bỏ đường lối xấu của nó mà nó không xây bỏ, thì nó sẽ chết trong sự gian ác nó, còn người đã giải cứu mạng sống mình.

Ê-xê-chi-ên 44:23-24: Chúng nó sẽ dạy dân ta phân biệt điều chi là thánh với điều chi là tục; làm cho dân ta biết điều ô uế và điều thánh sạch khác nhau là thế nào. Khi có sự kiện xảy đến, chúng nó phải xử đoán, và phải xử đoán theo mạng lệnh ta; chúng nó sẽ vâng giữ các luật pháp ta và các lệ luật ta trong mọi kỳ lễ của ta, và làm cho các ngày sa-bát ta nên thánh.

Sự sống của những người đã từng được nghe tiếng phán của Đức Chúa Trời và được nghe các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài là một điều kiện thử thách quan trọng nhất trong hết thảy mọi sự mà người ta phải đối diện ở trước mặt Đức Chúa Trời, vì kể từ khi người đó được biết Đức Chúa Trời và nhận biết trách nhiệm của mình, thì người ấy phải thi hành bổn phận của mình theo yêu cầu của Luật pháp mà người ấy đã nhận được từ Đức Chúa Trời và người ấy phải noi theo Lời Đức Chúa Trời để đạt được như tiêu chuẩn mà Đức Chúa Trời đã phán, hầu cho sự sống của tâm linh người ấy được phục hồi, được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ kế tự Đấng đã cứu chuộc mình, hoặc là linh hồn người ấy sẽ phải chết đời đời nơi hỏa ngục.

Những người được Đức Chúa Trời giao cho trách nhiệm thay Ngài răn bảo dân sự của Đức Chúa Trời noi theo Luật pháp Đức Chúa Trời cũng phải thi hành trách nhiệm của mình như mọi người thuộc về Chúa và phải làm trọn bổn phận của mình, là phải hằng ở trong Đạo -(Luật pháp của Đức Chúa Trời) để được gần Đức Chúa

Trời mà nhận lãnh được những sự tỏ ra của Ngài mà dắt dẫn bày chiên của Đức Chúa Trời.

Từ người chẵn chiên đến những người được gọi là chiên của Đức Chúa Trời đều phải tỉnh thức trước những sự hay chết của xác thịt mình cùng nhận biết thời gian của sự sống của xác thịt mình là ngắn ngủi và những ngày của cuộc đời mình trên đất này là xấu, ác, nên mọi người tin Chúa phải tận dụng thì giờ để làm cho linh hồn mình được sự sống lại và được sự sống đời đời, như c đã chép.

**Ê-phê-sô 5:14-17:** Cho nên có chép rằng: Người đang ngủ, hãy thức, hãy vùng dậy từ trong đám người chết, thì Đấng Christ sẽ chiếu sáng người. Vậy, hãy giữ cho khéo về sự ăn ở của anh em, chớ xử mình như người đại dột, nhưng như người khôn ngoan. Hãy lợi dụng thì giờ, vì những ngày là xấu. Vậy chớ nên như kẻ đại dột, nhưng phải hiểu rõ ý muốn của Chúa là thế nào.

Trước khi chúng ta bước vào chi tiết của sự giải nghĩa các chữ trong mạng lệnh của Đức Giê-hô-va đã phán về việc Ngài đánh kẻ chẵn, chúng ta cần đọc Lời Chúa về sự mà mọi người tin Chúa cần phải nhận biết.

**Hê-bơ-rơ 4:1-16:** Vậy, đang khi còn có lời hứa cho vào sự yên nghỉ Chúa, hãy lo sợ, kéo trong chúng ta có ai bị trừ ra chẳng. Vì tin lành này đã rao truyền cho chúng ta cũng như cho họ; những lời họ đã nghe không ích chi hết, vì trong khi nghe, chẳng lấy đức tin nhận lời đó thuộc về mình. Về phần chúng ta là kẻ đã tin, thì vào sự yên nghỉ, như Đức Chúa Trời đã phán rằng: Đây là lời thề ta đã lập trong cơn thịnh nộ: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ ta! Dầu vậy, công việc của Ngài đã xong rồi từ buổi sáng thế. Vì luận về ngày thứ bảy, có chép rằng: Ngày thứ bảy Đức Chúa Trời nghỉ cả các công việc Ngài. Lại một chỗ khác có chép rằng: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ ta. Như vậy, vì đã dành cho mấy người phải vào đó, và vì những kẻ nghe tin lành ấy trước nhất đã không vào đó bởi chẳng tin, nên về sau lâu lắm, trong một thư của Đa-vít, Chúa lại định một ngày nữa gọi là “Ngày nay”, như trên kia đã dẫn rằng: Ngày nay nếu các người nghe tiếng Ngài, thì chớ cứng lòng. Vả, nếu Giô-suê đã cho họ yên nghỉ, thì chắc sau không còn nói về một ngày khác nữa. Vậy thì còn lại một ngày yên nghỉ cho dân Đức Chúa Trời. Vì ai vào sự yên nghỉ của Đức Chúa Trời, thì nghỉ công việc mình, cũng như Đức Chúa Trời đã nghỉ công việc của Ngài vậy. Vậy, chúng ta phải gắng sức vào sự yên nghỉ đó, hầu cho không có một người nào trong chúng ta theo gương kẻ chẳng tin kia mà vấp ngã. Vì lời của Đức Chúa Trời là lời sống và linh nghiệm, sắc hơn gươm hai lưỡi, thấu vào đến đổi chia hồn, linh, cốt, tủy, xem xét tư tưởng và ý định trong lòng. Chẳng có vật nào được giấu kín trước mặt Chúa, nhưng thấy đều trần trụi và lộ ra trước mắt Đấng mà chúng ta phải thưa lại, ấy vậy, vì chúng ta có thầy tế lễ thượng phẩm lớn đã trải qua các tầng trời, tức là Đức Chúa Jê-sus, Con Đức Chúa Trời, thì hãy bền giữ đạo chúng ta đã nhận tin. Vì chúng ta không có thầy tế lễ thượng phẩm chẳng có thể cảm thương sự yếu đuối chúng ta, bèn có một thầy tế lễ bị thử thách trong mọi việc cũng như chúng ta, song chẳng phạm tội. Vậy, chúng ta hãy vững lòng đến gần ngôi ơn phước, hầu cho được thương xót và tìm được ơn để giúp chúng ta trong thì giờ có cần dùng.

Khi Đức Giê-hô-va đánh kẻ chẵn, thì bày chiên sẽ tản lạc, và đó là lúc những người được gọi là chiên của Đức Chúa Trời sẽ tự bộc lộ mình ra có phải là chiên của Đức Chúa Trời hay là chỉ là kẻ đi theo mà thôi, vì nếu như người đó là chiên thật của Đức Chúa Trời, thì dù kẻ chẵn có bị đánh, thì bốn tánh của con chiên thật sẽ vẫn ở trên người đó, chứ không bị mất đi và đó chính là cái trái mà Đức Giê-hô-va muốn bày chiên của Ngài phải có.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mách bảo cho Gia-cốp biết làm thế nào để có cho mình những con chiên mập và mạnh, có đốm và có sọc, tức là những người con chiên mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn ban cho Gia-cốp được sở hữu, là bóng về những người tin Chúa được ban cho các ân tứ của Đức Thánh-Linh vậy.

**Sáng thế ký 30:37-43:** Đoạn, Gia-cốp lấy nhánh bạch dương, nhánh bồ đào và nhánh bá-tiên tươi, lột vỏ để bày lằn da trắng ở trong ra. Người để những nhánh đã lột vỏ trong máng trước mặt con chiên, là nơi các thú đó đến uống; khi đến uống nước thì con chiên có giao hiệp nhau. Các con chiên ngó thấy những nhánh đó mà giao hiệp nhau thì sanh chiên con có sọc, có rằn và có đốm. Gia-cốp để riêng chiên con ra, rồi để chiên cái trong bầy của La-ban trước mặt các con có sọc và có sắc đen; nhưng bầy mình thì riêng ra, không để gần bầy của La-ban. Vả, mọi lần các con chiên mạnh mập giao hiệp, thì Gia-cốp để các nhánh đó dưới mắt trong máng uống nước, đặng chúng nó đổi nhánh mà giao hiệp cùng nhau. Nhưng khi nào con chiên gầy ốm, thì người không để nhánh như vậy; thế thì, các chiên con gầy ốm để

về phần La-ban, còn chiên con mạnh mập lại về phần Gia-cốp. Vậy, người trở nên rất giàu, có nhiều bầy súc vật, tôi trai, tớ gái, lạc đà và lừa.

Đức Chúa Jêsus đã phán với môn đồ của Ngài về điều này như sau:

**Giăng 15:1-16:** Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tĩa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy. Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn. Điều răn của ta đây này: Các người hãy yêu nhau, cũng như ta đã yêu các người. Chẳng có sự yêu thương nào lớn hơn là vì bạn hữu mà phó sự sống mình. Ví thử các người làm theo điều ta dạy, thì các người là bạn hữu ta. Ta chẳng gọi các người là thầy tớ nữa, vì thầy tớ chẳng biết điều chủ mình làm; nhưng ta đã gọi các người là bạn hữu ta, vì ta từng tỏ cho các người biết mọi điều ta đã nghe nơi Cha ta. Ấy chẳng phải các người đã chọn ta, bèn là ta đã chọn và lập các người, để các người đi và kết quả, hầu cho trái các người thường đậu luôn: lại cũng cho mọi điều các người sẽ nhân danh ta cầu xin Cha, thì Ngài ban cho các người.

Qua Lời của Đức Chúa Jêsus đã phán đây, chúng ta có thể thấy rõ phần trách nhiệm của những người chăn bầy cùng trách nhiệm của bầy chiên nữa. Các nhánh nho được Lời Chúa phán đây là bóng về các môn đồ của Đức Chúa Jêsus và các trái của các nhánh nho đó là bóng về những người tin Chúa được gây dựng qua chức vụ của các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ.

Lời Đức Chúa Trời được ví là sắc hơn gươm hai lưỡi mà trong ý nghĩa của tiếng Hê-bơ-rơ thì gươm còn được coi là một công cụ để cắt đá, mà tấm lòng của loài người xác thịt đã vì cơ hậu quả của tội lỗi khiến cho trở nên cứng như đá vậy. Nên khi Đức Chúa Trời phán rằng: **Hỡi gươm, hãy thức dậy nghịch cùng kẻ chăn của ta, và nghịch cùng người làm bạn hữu ta; hãy đánh kẻ chăn, cho những chiên tản lạc; và ta sẽ trở tay lại trên những con nhỏ,** ấy là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ đưa hết thầy người chăn cùng những chiên trong bầy của Ngài vào lửa thử thách, để kiểm tra kết quả công việc của những người chăn giữ chiên cũng như những người được gọi là chiên của Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem Phao-lô luận thế nào về chức vụ của những người chăn chiên của Đức Chúa Trời:

**1 Cô-rinh-tô 3:9-23:** Vả, chúng tôi là bạn cùng làm việc với Đức Chúa Trời; anh em là ruộng của Đức Chúa Trời cày, nhà của Đức Chúa Trời xây. Theo ơn Đức Chúa Trời ban cho tôi, tôi đã lập nền như một tay thợ khéo, mà có kẻ khác cất lên trên; nhưng ai nấy phải cẩn thận về sự mình xây trên nền đó. Vì, chẳng ai có thể lập một nền khác ngoài nền đã lập, là Đức Chúa Jêsus Christ. Nếu có kẻ lấy vàng, bạc, bửu thạch, gỗ, cỏ khô, rơm rạ mà xây trên nền ấy, thì công việc của mỗi người sẽ bày tỏ ra. Ngày đến sẽ tỏ tường công việc đó; nó sẽ trình ra trong lửa, và công việc của mỗi người đáng giá nào, lửa sẽ chỉ ra. Ví bằng công việc của ai xây trên nền được còn lại, thì thợ đó sẽ lãnh phần thưởng mình. Nếu công việc họ bị thiêu hủy, thì mất phần thưởng. Còn về phần người đó, sẽ được cứu, song dường như qua lửa vậy. Anh em há chẳng biết mình là đền thờ của Đức Chúa Trời, và Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong anh em sao? Ví có ai phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ phá hủy họ; vì đền thờ của Đức Chúa Trời là thánh, mà chính anh em là đền thờ. Chớ ai tự dối mình: nếu có ai trong vòng anh em tưởng mình khôn ngoan theo cách đời này, hãy trở nên dại dột, để được nên khôn ngoan; vì sự khôn ngoan đời này trước mặt Đức Chúa Trời là sự dại dột. Như có chép rằng: Ấy là Chúa bắt những kẻ khôn ngoan trong mưu kế họ. Lại rằng: Chúa thông biết ý tưởng của người khôn ngoan; Ngài biết ý tưởng họ

đều là vô ích. Vậy, chớ ai khoe mình về loài người, vì mọi sự đều thuộc về anh em: hoặc Phao-lô, hoặc A-bô-lô, hoặc Sê-pha, hoặc thế gian, hoặc sự sống, hoặc sự chết, hoặc những sự bây giờ, hoặc những sự hầu đến. Hết thảy mọi sự đều thuộc về anh em, anh em thuộc về Đấng Christ, Đấng Christ thuộc về Đức Chúa Trời.

Khi Đức Chúa Jê-sus Christ thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời trên đất này, Ngài đã cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên biết họ phải sống có trách nhiệm để nhận biết Lời của Đức Chúa Trời hầu cho không bị mù trước những sự mà Ngài - Con một của Đức Chúa Trời sẽ làm, không bị điếc khi nghe các Lời mà Ngài sẽ giảng ra, vì Chúa Jê-sus đến thế gian này để làm cho vững lập Luật pháp của Đức Chúa Trời chứ không phải là phá huỷ và mọi sự mà Ngài sẽ giảng, sẽ làm đó đều đã được chép trong Kinh-Thánh, vì cả Kinh-Thánh đều làm chứng về Ngài, thế nhưng Đức Chúa Trời đã biết trước rằng, người ta sẽ không để ý đến các Lời mà Con một của Ngài sẽ phán ra, vậy nên qua tiên tri Ê-sai, Đức Giê-hô-va đã phán rằng:

Ê-sai 53:1-8: Ai tin điều đã rao truyền cho chúng ta, và cánh tay Đức Giê-hô-va đã được tỏ ra cho ai? Người đã lớn lên trước mặt Ngài như một cái chồi, như cái rễ ra từ đất khô. Người chẳng có hình dung, chẳng có sự đẹp đẽ; khi chúng ta thấy người, không có sự tốt đẹp cho chúng ta ưa thích được. Người đã bị người ta khinh dể và chán bỏ, từng trải sự buồn bực, biết sự đau ốm, bị khinh như kẻ mà người ta che mặt chẳng thèm xem; chúng ta cũng chẳng coi người ra gì. Thật người đã mang sự đau ốm của chúng ta, đã gánh sự buồn bực của chúng ta; mà chúng ta lại tưởng rằng người đã bị Đức Chúa Trời đánh và đập, và làm cho khốn khổ. Nhưng người đã vì tội lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương. Bởi sự sửa phạt người chịu chúng ta được bình an, bởi lần roi người chúng ta được lành bệnh. Chúng ta thấy đều như chiên đi lạc, ai theo đường nấy; Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thảy chúng ta đều chất trên người. Người bị hiếp đáp, nhưng khi chịu sự khốn khổ chẳng hề mở miệng. Như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt, như chiên cằm ở trước mặt kẻ hớt lông, người chẳng từng mở miệng. Bởi sự ức hiếp, và xử đoán, nên người đã bị cất lầy; trong những kẻ đồng thời với người có ai suy xét rằng người đã bị dứt khỏi đất người sống, là vì cơ tội lỗi dân ta đáng chịu đánh phạt?

Trong khi thi hành chức vụ, Đức Chúa Jê-sus đã dùng nhiều ví dụ để dạy dỗ và nhắc cho người ta phải nhận biết giá trị của các việc Ngài sẽ làm, hầu cho họ được lòng khôn ngoan mà nhận biết sự sáng thật của Ngài.

Giăng 9:1-41: Đức Chúa Jê-sus vừa đi qua, thấy một người mù từ thuở sanh ra. Môn đồ hỏi Ngài rằng: Thưa thầy ai đã phạm tội, người hay là cha mẹ người, mà người sanh ra thì mù như vậy? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Đó chẳng phải tại người hay tại cha mẹ đã phạm tội; nhưng ấy để cho những việc Đức Chúa Trời được tỏ ra trong người. Trong khi còn ban ngày, ta phải làm trọn những việc của Đấng đã sai ta đến; tối lại, thì không ai làm việc được. Đang khi ta còn ở thế gian, ta là sự sáng của thế gian. Nói xong, Ngài nhổ xuống đất, lấy nước miếng trộn thành bùn, và đem xúc trên mắt người mù. Đoạn, Ngài phán cùng người rằng: Hãy đi, rửa nơi ao Si-lô-ê (nghĩa là chịu sai đi). Vậy, người đi đến ao đó, rửa, và trở lại, thì được thấy rõ. Xóm giềng người mù và những kẻ trước kia từng thấy người đi ăn mày đều nói rằng: Này có phải là người vẫn ngồi ăn xin đó chẳng? Người thì nói: Ấy là hắn; kẻ lại nói: Không phải, song một người nào giống hắn. Người mù nói rằng: Chính tôi đây. Chúng bèn hỏi người rằng: Tại sao mắt người đã mở được? Người trả lời rằng: Người tên gọi là Jê-sus kia đã hòa bùn, xúc mắt tôi, và nói rằng: Hãy đi đến rửa nơi ao Si-lô-ê. Vậy, tôi đi đến, rửa tại đó, rồi thấy được. Chúng hỏi rằng: Người ấy ở đâu? Người trả lời rằng: Tôi không biết. Chúng dẫn người trước đã mù đó đến cùng người Pha-ri-si. Vả, ấy là ngày Sa-bát mà Đức Chúa Jê-sus đã hòa bùn và mở mắt cho người đó. Người Pha-ri-si lại hỏi người thế nào được sáng mắt lại. Người rằng: Người ấy rả bùn vào mắt tôi, tôi rửa rồi thấy được. Có mấy kẻ trong những người Pha-ri-si bèn nói rằng: Người này không phải từ Đức Chúa Trời đến đâu, vì không giữ ngày Sa-bát. Nhưng kẻ khác rằng: Một kẻ có tội làm phép lạ như vậy thế nào được? Rồi họ bèn chia phe ra. Bấy giờ chúng hỏi người mù nữa rằng: Còn người, về người đã làm sáng mắt người đó thì người nói làm sao? Người trả lời rằng: Ấy là một đấng tiên tri. Song le, người Giu-đa không tin rằng người ấy trước đã mù mà được sáng lại, cho đến khi gọi cha mẹ người đến. Họ gạn hỏi rằng: Đây có quả thật là con trai các người mà các người nói rằng nó mù từ thuở sanh ra chẳng? Thế thì, sao bây giờ nó sáng vậy? Cha mẹ người trả lời rằng: Chúng tôi nhìn biết là con trai chúng tôi đó đã mù từ thuở sanh ra; nhưng hiện nay tại làm sao thấy được, thì chúng tôi không rõ. Chúng tôi cũng không biết ai mở mắt nó nữa. Hãy hỏi nó,

nó đã đủ tuổi, chính nó sẽ nói cho. Cha mẹ người nói vậy, vì sợ dân Giu-đa; bởi dân Giu-đa đã định rằng hễ ai xưng Đức Chúa Jêsus là Đấng Christ, thì phải bị đuổi ra khỏi nhà hội. Ấy vì cơ đó nên cha mẹ người nói rằng: Nó đã đủ tuổi, hãy hỏi nói. Vậy, người Pha-ri-si gọi người trước đã mù một lần nữa, mà nói rằng: Hãy ngợi khen Đức Chúa Trời, chúng ta biết người đó là kẻ có tội. Người trả lời rằng: Tôi chẳng biết người có phải là kẻ có tội chẳng, chỉ biết một điều, là tôi đã mù mà bây giờ lại sáng. Họ lại hỏi rằng: Người đã làm điều gì cho người? mở mắt người thế nào? Người trả lời rằng: Tôi đã nói với các ông rồi, mà các ông chẳng nghe tôi. Cơ sao các ông muốn nghe lại lần nữa? Há cũng muốn làm môn đồ người chẳng? Họ bèn mắng nhiếc người, mà rằng: Ấy, chính người là môn đồ người; còn chúng ta là môn đồ của Môi-se. Chúng ta biết Đức Chúa Trời đã phán cùng Môi-se, nhưng người này, thì chúng ta chẳng biết bởi đâu đến. Người trả lời rằng: Người đã mở mắt tôi, mà các ông chẳng biết người bởi đâu đến, ấy là sự lạ lắm! Chúng ta vẫn biết Đức Chúa Trời chẳng nhậm lời kẻ có tội, mà nếu ai kính sợ Đức Chúa Trời, làm theo ý muốn Ngài, thì Ngài nhậm lời. Người ta chẳng bao giờ nghe nói có ai mở mắt kẻ mù từ thuở sanh ra. Nếu người này chẳng phải đến từ Đức Chúa Trời, thì không làm gì được hết. Chúng trả lời rằng: Cả mình người sanh ra trong tội lỗi, lại muốn dạy dỗ chúng ta sao! Đoạn, họ đuổi người ra ngoài. Đức Chúa Jêsus nghe họ đã đuổi người ra, và Ngài có gặp người, bèn phán hỏi rằng: Người có tin đến Con Đức Chúa Trời chẳng? Người thưa rằng: Thưa Chúa, người là ai hầu cho tôi tin đến? Đức Chúa Jêsus phán rằng: Người đã thấy người, và ấy là chính người đang nói cùng người. Người thưa rằng: Lạy Chúa, tôi tin; bèn sấp mình xuống trước mặt Ngài. Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Ta đã đến thế gian để làm sự phán xét này: Hễ ai chẳng thấy, thì thấy; còn ai thấy, lại hóa mù. Mấy người Pha-ri-si bên cạnh Ngài nghe điều đó, thì nói với Ngài rằng: Còn chúng ta cũng là kẻ mù chẳng? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu các người là kẻ mù, thì không có tội lỗi chi hết; nhưng vì các người nói rằng: Chúng ta thấy, nên tội lỗi các người vẫn còn lại.

Qua tiên tri Xa-cha-ri, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã cảnh báo cho dân Y-sơ-ra-ên cũng như cho loài người trên đất này biết rằng, mọi sự ở dưới trời đều có kỳ đã định và kỳ mà Đức Chúa Trời sẽ ban cho loài người giá cứu chuộc sự sống cũng vậy, nghĩa là loài người sẽ nhận được giá cứu chuộc của Đức Chúa Trời, nhưng không phải là có giá cứu chuộc thì hết thảy loài người sẽ được cứu, nhưng chỉ những người nào hết lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời và trông cậy nơi Danh Ngài thì người đó mới nhận được giá cứu chuộc cho sự sống mình mà thôi. Qua tiên tri Xa-cha-ri, Đức Chúa Trời đã cảnh báo cho dân Y-sơ-ra-ên biết sẽ có một ngày, nghĩa là một kỳ, Ngài sẽ làm thành điều Ngài đã hứa, đó là khởi từ nhà Đa-vít, tức là từ chi phái Giu-đa, sẽ có một dòng suối, là nguồn của sự sống, sẽ được mở ra từ thành Giê-ru-sa-lem, là nơi có đền thờ của Đức Giê-hô-va và thuộc về xứ của dân Giu-đa, để cất tội lỗi đi, nghĩa là sự chuộc tội sẽ được làm tại thành Giê-ru-sa-lem.

**Xa-cha-ri 13:1-2:** Trong ngày đó sẽ có một suối mở ra cho nhà Đa-vít và dân cư Giê-ru-sa-lem, vì tội lỗi và sự ô ướ. Đức Giê-hô-va vạn quân phán rằng: Cũng xảy ra trong ngày đó, ta sẽ trừ bỏ các danh của các thần tượng khỏi đất này, người ta sẽ không ghi nhớ đến nữa; ta cũng sẽ khiến các tiên tri và quỉ ô ướ ra khỏi đất này.

Trong thực tế, cái ngày mà Đức Giê-hô-va đã phán qua tiên tri Xa-cha-ri đó, Đấng chăn chiên lớn của Y-sơ-ra-ên, là Đức Chúa Jêsus Christ phải bị giết để làm giá cứu chuộc nhân loại và cũng là công việc mà Đức Giê-hô-va đã phán rằng: **Hỡi gươm, hãy thức dậy nghịch cùng kẻ chăn của ta, và nghịch cùng người làm bạn hữu ta; hãy đánh kẻ chăn, cho những chiên tản lạc; và ta sẽ trở tay lại trên những con nhỏ.**

Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Đấng khôn ngoan và mưu luận đã phán trước về sự phán xét của Ngài đối với hết thảy dân Y-sơ-ra-ên cùng sự phán xét đối với quyền lực của sự tối tăm, là quyền lực đã hành động trong xác thịt của những người mang danh là người Giu-đa mà kỳ thực không phải là người Giu-đa, với những kẻ mang danh là kẻ chăn chiên mà kỳ thực không phải là kẻ chăn của Đức Giê-hô-va và với những kẻ mang danh là chiên của Đức Chúa Trời mà kỳ thực không phải là chiên của Đức Chúa Trời.

Trong đêm của Lễ Vượt Qua của Đức Giê-hô-va tại xứ Ê-díp-tô, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán rằng: **Xuất Ê-díp-tô ký 12:3-14:** Hãy nói cho toàn hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Đến ngày mồng mười tháng này, mỗi gia trưởng tùy theo nhà mình phải bắt một con chiên con. Nếu nhà ít người quá ăn không hết một chiên con, hãy chung cùng người rất lân cận mình, tùy theo số người; và hãy tính cho mỗi chiên con tùy sức người ăn hết. Các người hãy bắt hoặc trong bầy chiên, hoặc trong bầy dê, chiên con đực hay là

đê con đực, tuổi giáp niên, chẳng từ vít chi, đoạn để dành cho đến ngày mười bốn tháng này; rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó, vào lối chiều tối. Họ sẽ lấy huyết đem bôi trên hai cây cột và mào cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó. Đêm ấy họ sẽ ăn thịt chiên quay với bánh không men và rau đắng. Chớ ăn thịt nửa chín nửa sống hay là luộc trong nước, nhưng phải quay trên lửa cả và đầu, giò, với bộ lòng. Các người chớ để chi còn lại đến sáng mai; nếu còn lại, hãy thiêu đi. Vậy, ăn thịt đó, phải như vậy: Dây lưng cột, chân mang giày, tay cầm gậy, ăn hồi hã; ấy là lễ Vượt-qua của Đức Giê-hô-va. Đêm đó ta sẽ đi qua xứ Ê-díp-tô, hành hại mọi con đầu lòng xứ Ê-díp-tô, từ người ta cho đến súc vật; ta sẽ xét đoán các thần của xứ Ê-díp-tô; ta là Đức Giê-hô-va. Huyết bôi trên nhà các người ở, sẽ dùng làm dấu hiệu; khi ta hành hại xứ Ê-díp-tô, thấy huyết đó, thì sẽ vượt qua, chẳng có tai nạn hủy diệt các người. Các người hãy ghi ngày đó làm kỷ niệm; trải các đời hãy giữ làm một lễ cho Đức Giê-hô-va, tức là một lễ lập ra đời đời.

Mạng lệnh về Lễ Vượt Qua của Đức Giê-hô-va là lập ra đến đời đời và như vậy, trong ngày Đức Giê-hô-va đánh Đấng chăn chiên lớn của Y-sơ-ra-ên, là Đức Chúa Jêsus Christ - Chiên con của Đức Chúa Trời - các thần của xứ Ê-díp-tô thuộc linh sẽ bị phán xét và các thần tượng ở trong lòng những người mang danh là thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên cũng sẽ bị phán xét, cùng các thần tượng trong lòng của những người mang danh là người Giu-đa cũng bị phán xét và các thần tượng trong lòng của hết thầy những người nào đã được nghe các lời giảng dạy của Đức Chúa Jêsus Christ cũng bị phán xét và như vậy, trong ngày của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời - các quyền lực của ma quỷ hành động trong lòng của những người đã được nghe Lời của Đức Chúa Trời qua chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ, đều sẽ bị phán xét.

**Giăng 12:23-50:** Đức Chúa Jêsus bèn đáp rằng: Giờ đã đến, khi Con người sẽ được vinh hiển. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, nếu hạt giống lúa mì kia, chẳng chết sau khi gieo xuống đất, thì cứ ở một mình; nhưng nếu chết đi, thì kết quả được nhiều. Ai yêu sự sống mình thì sẽ mất đi, ai ghét sự sống mình trong đời này thì sẽ giữ lại đến sự sống đời đời. Nếu ai hầu việc ta, thì phải theo ta, và ta ở đâu, thì kẻ hầu việc ta cũng sẽ ở đó; nếu ai hầu việc ta, thì Cha ta ắt tôn quý người. Hiện nay tâm thần ta bối rối; ta sẽ nói gì? Lạy Cha, xin cứu Con khỏi giờ này! nhưng ấy cũng vì sự đó mà Con đến giờ này! Cha ơi, xin làm sáng danh Cha! Bấy giờ có tiếng từ trên trời phán xuống rằng: Ta đã làm sáng danh rồi, ta còn làm cho sáng danh nữa! Đoàn dân ở tại đó nghe tiếng thì nói rằng ấy là tiếng sấm; có kẻ khác nói: Một vị thiên sứ nào nói với Ngài. Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán rằng: Ấy chẳng phải vì ta mà tiếng này vang ra, nhưng vì các người. Hiện bây giờ, có sự phán xét thế gian này, và hiện nay vua chúa của thế gian này phải bị xua đuổi. Còn ta, khi ta đã được treo lên khỏi đất, ta sẽ kéo mọi người đến cùng ta. Ngài phán vậy để chỉ mình phải chết cách nào. Đoàn dân thưa rằng: Chúng tôi có học trong luật pháp rằng Đấng Christ còn đời đời, vậy sao thầy nói Con người phải bị treo lên? Con người đó là ai? Đức Chúa Jêsus bèn đáp rằng: Sự sáng còn ở giữa các người ít lâu; hãy đi trong khi các người còn có sự sáng, e rằng sự tối tăm đến thành linh cùng các người chẳng; kẻ đi trong nơi tối tăm thì chẳng biết mình đi đâu. Các người đang có sự sáng, hãy tin sự sáng, hầu cho trở nên con cái của sự sáng. Đức Chúa Jêsus phán như vậy, rồi đi, và ẩn mình cách xa họ. Vả, dầu Ngài đã làm bấy nhiêu phép lạ trước mặt chúng, họ cũng không tin Ngài, để được ứng nghiệm lời này của đấng tiên tri Ê-sai: Lạy Chúa, ai đã tin lời giảng chúng tôi, và cánh tay Chúa đã tỏ ra cho ai? Vả lại, chúng không thể tin, vì Ê-sai lại có nói rằng: Ngài đã khiến mắt họ mù, lòng họ cứng, hầu cho mắt chẳng thấy, lòng chẳng hiểu, không tự hồi cải, và ta chẳng chữa lành cho. Ê-sai nói điều đó, khi thấy sự vinh hiển của Ngài và nói về Ngài. Nhưng, trong hàng quan trưởng cũng có nhiều người tin Đức Chúa Jêsus; song vì cơ người Pha-ri-si, nên không xưng Ngài ra, sợ bị đuổi khỏi nhà hội chẳng. Vì họ chuộng danh vọng bởi người ta đến hơn là danh vọng bởi Đức Chúa Trời đến. Tuy vậy, Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán rằng: Ai tin ta, chẳng phải tin ta, nhưng tin Đấng đã sai ta đến. Còn ai thấy ta, là thấy Đấng đã sai ta đến. Ta là sự sáng đã đến thế gian, để ai tin ta, chẳng ở nơi tối tăm nữa. Lại nếu kẻ nào nghe lời ta mà không vâng giữ, ấy chẳng phải ta xét đoán kẻ đó; vì ta đến chẳng để xét đoán thế gian, nhưng để cứu chuộc. Người nào bỏ ta ra và không nhận lãnh lời ta, đã có kẻ xét đoán rồi; lời ta đã rao giảng, chính lời đó sẽ xét đoán họ nơi ngày sau cùng. Bởi ta chẳng nói theo ý riêng ta; nhưng Cha sai ta đến, đã truyền lệnh cho ta phải nói điều chi và phải nói thế nào. Ta biết mạng lệnh Cha, ấy là sự sống đời đời. Vậy, những điều ta nói, thì nói theo như Cha ta đã dặn.

Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian nên Ngài đã ban Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ hầu cho

thế gian sẽ nhờ quyền phép có ở trong Con ấy mà được sự cứu rỗi, thế nhưng người ta đã không tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ và ngay cả những người tin Đức Chúa Jêsus Christ là Con Đức Chúa Trời cũng đã không chú ý đến giá trị thật của sự ban cho của Đức Chúa Trời, nên họ đã đi theo Ngài để được thấy các phép lạ, đi theo Ngài để mong nhận được những sự phước hạnh, mong được chức danh này hay chức danh kia trong nước của Ngài, mà không nhận biết rằng, họ phải tiếp nhận Ngài để linh hồn họ, cuộc đời họ và thân thể xác thịt của họ sẽ nhờ quyền phép ở trong Lời Đức Chúa Trời, mà tâm linh họ được sự sống lại để được hưởng quyền kế tự Lời Đức Chúa Trời và quyền kế tự Đấng Christ và để thân thể xác thịt của họ được cứu chuộc ra khỏi sự rủa sả của Luật pháp, mà được trở nên đền thờ của Đức Chúa Trời và họ sẽ được trở nên một dân thánh cho Đức Giê-hô-va và một nước thầy tế lễ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã định cho.

Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài rằng: **Đêm nay các người sẽ đều vấp phạm vì cơ ta, như có chép rằng: Ta sẽ đánh kẻ chăn chiên, thì chiên trong bầy sẽ bị tan lạc.**

Các môn đồ của Chúa Jêsus đã không để ý đến các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus đã phán dạy họ cũng như Ngài đã phán với đoàn dân đông, ấy là để trang bị sự sáng thật cho ngọn đèn nơi tâm linh của người ta, hầu cho ngọn đèn đó được thấp sáng trở lại mà giúp cho tâm trí xác thịt của người ta được đổi mới mà nhận biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời và nhận biết con đường mình phải đi cùng công việc mình phải sao cho đẹp ý Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus đã cảnh báo các môn đồ của Ngài biết rằng, chỉ đến khi Ngài được sống lại rồi, bấy giờ họ mới tin rằng, các Lời mà Ngài đã phán dạy họ đó đều là thần linh và sự sống và chính quyền phép của Đức Chúa Cha đã ở trong Ngài, nghĩa là trong các Lời mà Ngài đã phán dạy họ.

Giăng 14:9-30: **Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi Phi-líp, ta ở cùng các người đã lâu thay, mà người chưa biết ta! Ai đã thấy ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Người há không tin rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, hay sao? Những lời ta nói với các người, chẳng phải ta tự nói; ấy là Cha ở trong ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi ta nói rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, thì hãy tin ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc ta. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha. Các người nhân danh ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, ta sẽ làm cho, để Cha được sáng danh nơi Con. Nếu các người nhân danh ta xin điều chi, ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các người sẽ thấy ta; vì ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các người ở trong ta, và ta ở trong các người. Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta. Giu-đe, chớ không phải là Ích-ca-ri-ốt, thưa Ngài rằng: Lạy Chúa, vì sao Chúa sẽ tỏ mình cho chúng tôi, mà không tỏ mình cho thế gian? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu ai yêu mến ta, thì vâng giữ lời ta, Cha ta sẽ thương yêu người, chúng ta đều đến cùng người và ở trong người. Còn kẻ nào chẳng yêu mến ta, thì không vâng giữ lời ta; và lời các người nghe đó, chẳng phải bởi ta, nhưng bởi Cha, là Đấng đã sai ta đến. Ta đã nói những điều đó với các người đang khi ta còn ở cùng các người. Nhưng Đấng Yên ủi, tức là Đức Thánh Linh mà Cha sẽ nhân danh ta sai xuống, Đấng ấy sẽ dạy dỗ các người mọi sự, nhắc lại cho các người nhớ mọi điều ta đã phán cùng các người. Ta để sự bình an lại cho các người; ta ban sự bình an ta cho các người; ta cho các người sự bình an chẳng phải như thế gian cho. Lòng các người chớ bối rối và đừng sợ hãi. Các người từng nghe ta nói rằng: Ta đi, và ta trở lại cùng các người. Nếu các người yêu mến ta, thì sẽ vui mừng về điều ta đi đến cùng Cha, bởi vì Cha tôn trọng hơn ta. Hiện nay ta đã nói những điều đó với các người trước khi xảy đến, để khi những điều đó xảy đến thì các người tin. Ta sẽ chẳng nói chi với các người nữa, vì vua chúa thế gian này hầu đến; người chẳng có chi hết nơi ta.**

